

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N T  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 30 - 5 - 2022  
V/v ly hôn giữa chị G và anh H

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N T, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hà

Ông Trần Xuân Chính

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký tòa án nhân dân huyện N T.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N T tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N T, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị G – Sinh năm 1991 (vắng mặt)

ĐKKHKT: Xóm H, thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định

Nơi ở: Xóm Hoa G, thôn Đô Quan, xã Nam Lợi, huyện N T, tỉnh Nam Định

- Bị đơn: Anh Phạm Quốc H – Sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm H, thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện nhận ngày 25 tháng 3 năm 2022, bản tự khai ngày 04/5/2022 nguyên đơn chị Đặng Thị G trình bày:* Chị và anh Phạm Quốc H kết hôn ngày 19/01/2009 tại Ủy ban nhân dân xã N H, huyện N T, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H đi làm ăn xa, không chung thủy dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt. Từ tháng 11 năm 2020 vợ chồng chị đã sống ly thân anh không quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa, nên làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện N T giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Quốc H.

Về con chung: Giữa chị và anh H có 02 con chung là Phạm Thủy T, sinh ngày 15/9/2009 và Phạm Lâm 2, sinh ngày 22/10/2013 hiện các con đang ở với chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cả 02 con, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung bao nhiêu là tùy vào thu nhập của anh ấy chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 11/5/2022 bị đơn anh Phạm Quốc H trình bày:* Anh và chị Đặng Thị G đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 01 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N T, tỉnh Nam Định sau khi kết hôn vợ chồng bình thường, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Từ năm 2020 anh và chị G đã sống ly thân không quan tâm gì 2 nhau nữa. Nay chị G làm đơn xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa, nên nhất trí đề nghị Tòa án nhân dân huyện N T giải quyết cho anh và chị G ly hôn.

Về nuôi con chung: Giữa anh và chị G có 02 con chung tên, tuổi các con đúng như chị G trình bày, hiện các con đang ở với chị G. Khi ly hôn anh nhất trí tiếp tục giao 02 con là Phạm Thủy T, sinh ngày 15/9/2009 và Phạm Lâm 2, sinh ngày 22/10/2013 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, anh sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị G theo khả năng của mình cho đến khi con chung có khả năng lao động tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

*Về thủ tục tố tụng:* Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng pháp luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng theo đúng quy định của pháp luật.

*Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xử cho ly hôn giữa chị Đặng Thị G và anh Phạm Quốc H.

- Về con chung: Áp dụng các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Giao 02 con chung là Phạm Thủy T, sinh ngày 15/9/2009 và Phạm Lâm 2, sinh ngày 22/10/2013 cho chị G tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị G và anh H tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con theo khả năng kinh tế của anh H và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí DSST: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc chị Đặng Thị G phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn;

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đặng Thị G và anh Phạm Quốc H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị G và anh Phạm Quốc H tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã N H, huyện N T, tỉnh Nam Định vào ngày 19/01/2009, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, từ năm 2020 vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị G và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa chị G và anh H không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân đã lâu, cả hai bên không tìm được biện pháp hàn gắn đoàn tụ, có duy trì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn anh Phạm Quốc H của chị Đặng Thị G phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Chị G và anh H có 02 con chung là Phạm Thủy T, sinh ngày 15/9/2009 và Phạm Lâm 2, sinh ngày 22/10/2013 hiện các con đang ở cùng chị G. Trên cơ sở xem xét ý kiến của các đương sự cũng như nguyện vọng của con chung. Hội đồng xét xử thấy: Để đảm bảo sự ổn định và phát triển toàn diện của con chung nên tiếp tục giao 02 con chung cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị G và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí DSST: Chị Đặng Thị G phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Đặng Thị G và anh Phạm Quốc H.

2. Về nuôi con chung chưa thành niên: Giao 02 con chung là Phạm Thủy T, sinh ngày 15/9/2009 và Phạm Lâm 2, sinh ngày 22/10/2013 cho chị Đặng Thị G tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí DSST: Chị Đặng Thị G phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị G đã nộp theo biên lai số 0004598 ngày 05 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N T, tỉnh Nam Định.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N T;
- Chi cục THADS huyện N T;
- UBND xã N;
- Lưu HS.

**Nguyễn Thị Ánh**

<b>CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN</b>		<b>THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA</b>
<b>Nguyễn Văn Hà</b>	<b>Trần Xuân Chính</b>	<b>Nguyễn Thị Ánh</b>

--	--